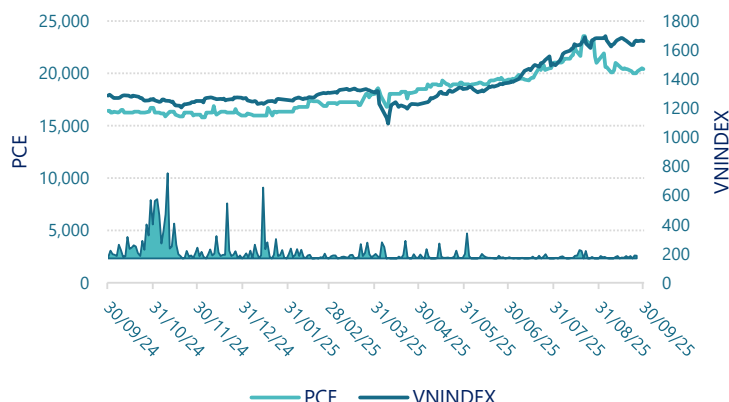


CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung (HNX: PCE)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 30/09/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	20,400
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	23,561
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	15,798
SL cổ phiếu LH	10,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	8,490
% sở hữu nước ngoài	0.4%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	204
P/E	7.3
EPS	2,793

DT thuần

Q3/25

610

tỷ VNĐ

QoQ: ▼898 | -59.6%

YoY: ▼107 | -14.9%

LN sau thuế

Q3/25

2.26

tỷ VNĐ

QoQ: ▼11.3 | -83.4%

YoY: ▼2.76 | -55.0%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/25

0.5%

+/- YoY: ▼ 0.4%

DT thuần

9T 2025

3,097

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 493 | 19.0%

LN sau thuế

9T 2025

22.5

tỷ VNĐ

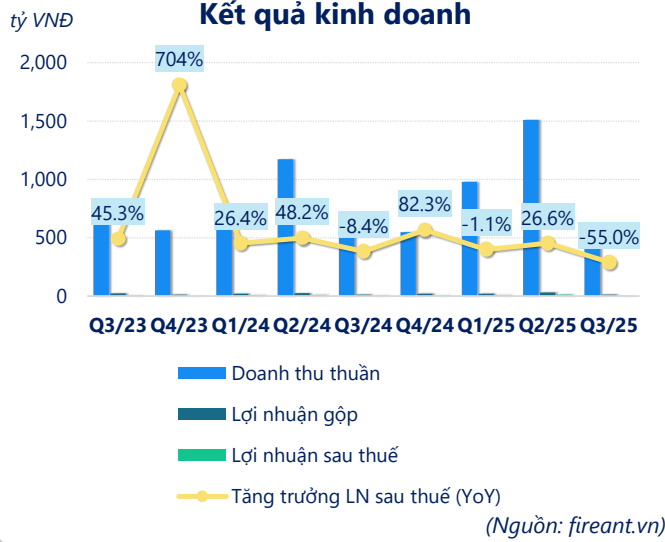
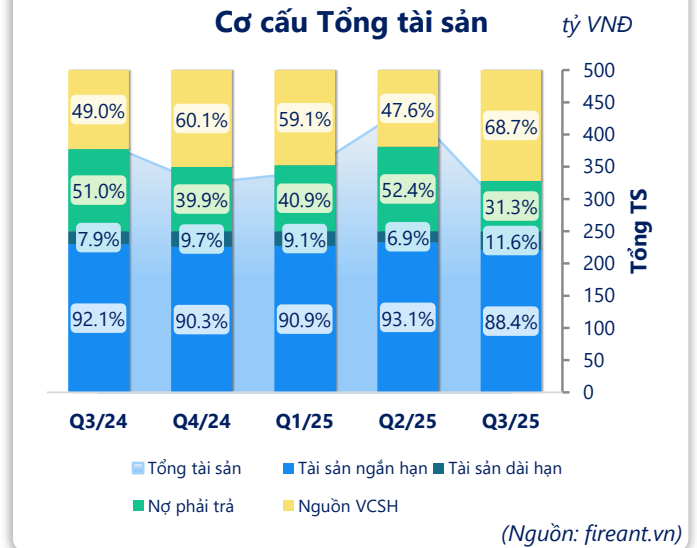
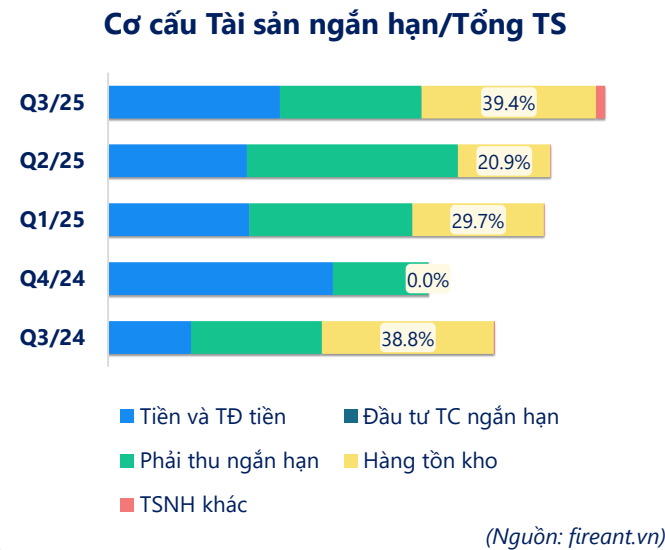
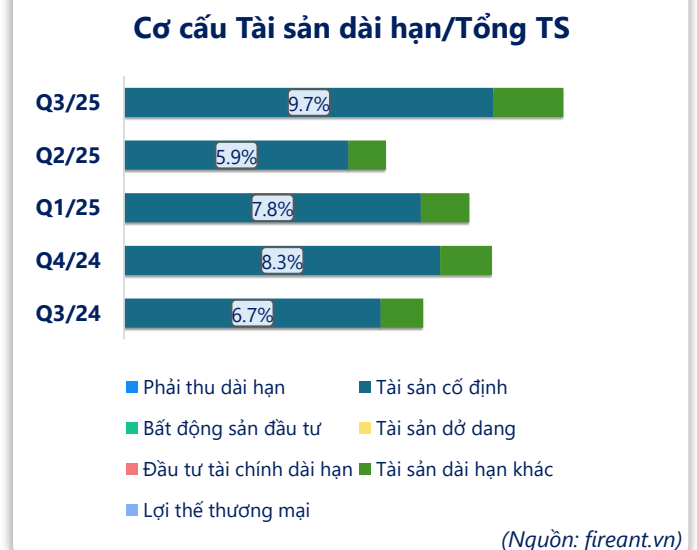
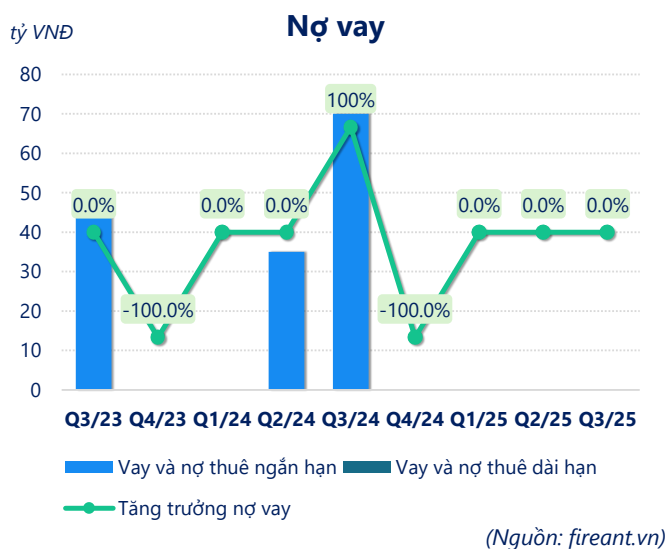
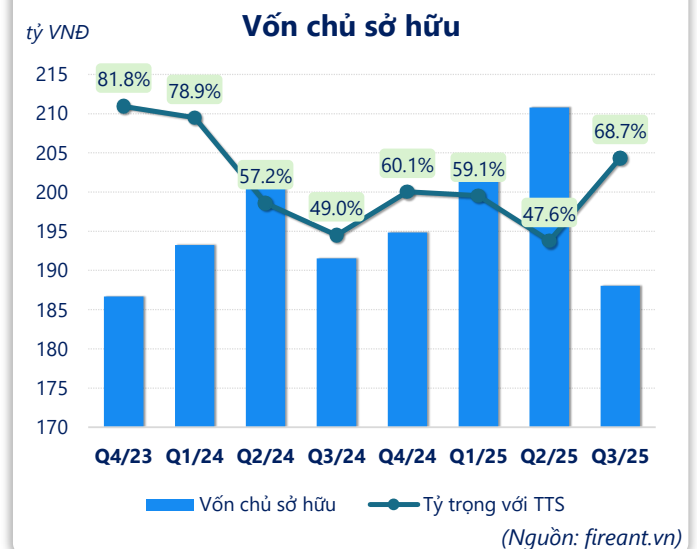
YoY: ▲ 0.20 | 1.0%

ROE

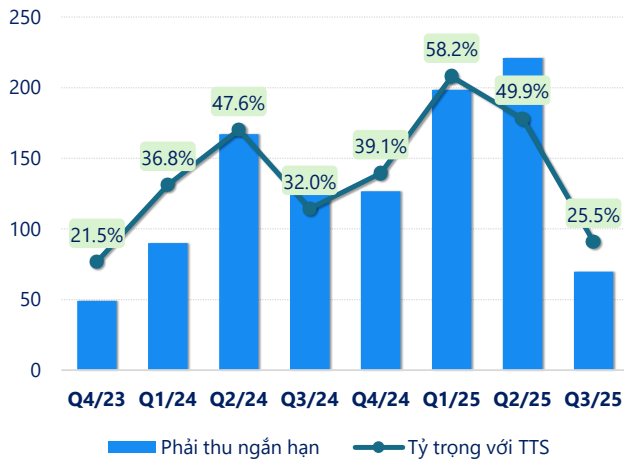
Q3/25

14.7%

+/- YoY: ▲ 1.4%

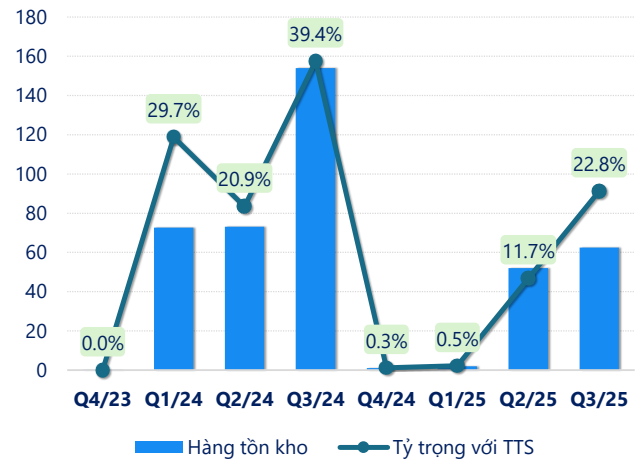


tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


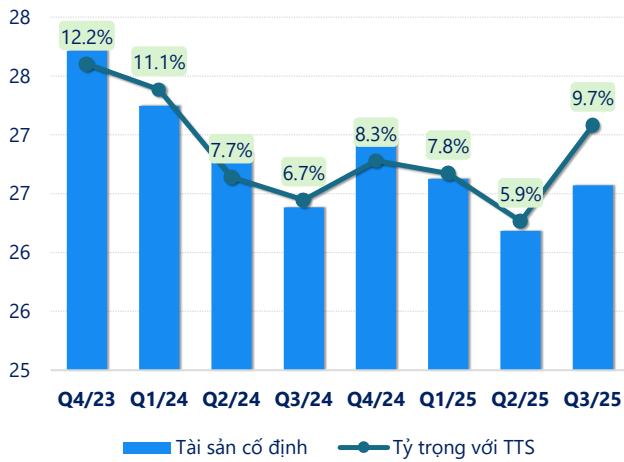
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


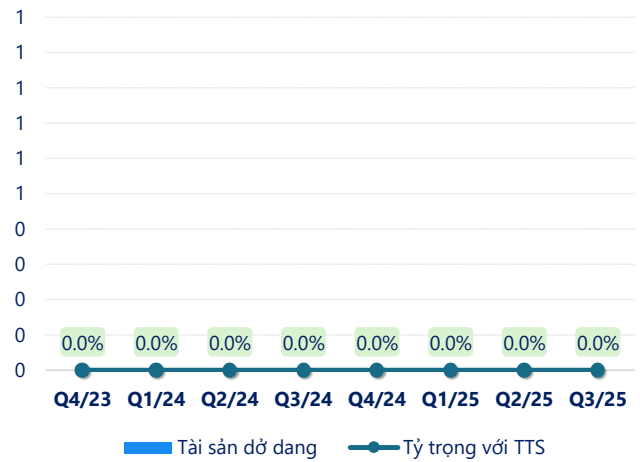
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

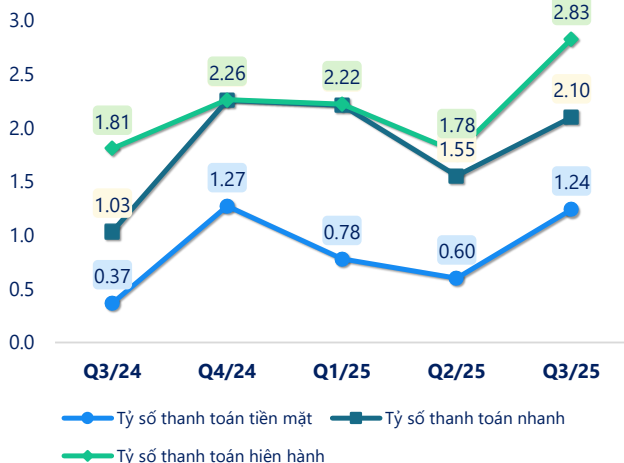
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản	391	324	341	443	274
Tài sản ngắn hạn	360	293	310	413	242
Tiền và tương đương tiền	73.2	164	109	139	106
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	125	127	199	221	69.7
Hàng tồn kho	154	0.98	1.88	52.0	62.4
Tài sản ngắn hạn khác	7.95	0.67	0.91	0.72	3.70
Tài sản dài hạn	30.8	31.4	31.0	30.6	31.7
Phải thu dài hạn	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04
Tài sản cố định	26.4	27.0	26.6	26.2	26.6
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	4.37	4.42	4.36	4.35	5.05
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	199	129	140	232	85.5
Nợ ngắn hạn	199	129	140	232	85.5
Vay và nợ thuê ngắn hạn	70.0	0	0	0	0
Phải trả người bán ngắn hạn	5.53	7.87	3.97	106	4.59
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	192	195	202	211	188
Vốn chủ sở hữu	192	195	202	211	188
Vốn điều lệ	100	100	100	100	100
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)